

CÔNG TY CỔ PHẦN ZAHA MART
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ZAHA MART

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZAHA MART JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ZAHA MART., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108515188

3. Ngày thành lập: 16/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà vườn NV17, khu đô thị Trung Văn Mới, đường Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu; - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin; - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác	6311
2.	Cổng thông tin	6312
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
9.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
10.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
11.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video	5911
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
13.	Đào tạo sơ cấp	8531
14.	Đào tạo trung cấp	8532
15.	Sao chép bản ghi các loại	1820
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa;	4610
19.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
20.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
21.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics;	5229
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Lập trình máy vi tính	6201
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm hoạt động của các quán bar, quán karaoke, vũ trường)	5630
31.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
32.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
33.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác;	4719
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
38.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
41.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động của đấu giá viên)	4774

42.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
44.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
46.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
47.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
48.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
49.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
50.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
51.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
52.	Quảng cáo	7310
53.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ các hoạt động dạy về tôn giáo và Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
55.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
56.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
57.	Bán buôn thực phẩm	4632
58.	Bán buôn đồ uống	4633
59.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
62.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
63.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ANH TUẤN	Tổ dân phố Văn Trì 4, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	25,000	036074004967	
			Tổng số	45.000	450.000.000	25,000		
2	NGÔ TRUNG HIỀU	Số 29, ngõ 139, đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	25,000	013676124	
			Tổng số	45.000	450.000.000	25,000		
3	ĐỖ XUÂN QUẾ	Tổ 1, Thị trấn Cẩm Thủy, Huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	25,000	038084011289	
			Tổng số	45.000	450.000.000	25,000		
4	LƯƠNG NGỌC HOÀNG	Thôn Đồi Dừng, Xã An Phú, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	25,000	024083000259	
			Tổng số	45.000	450.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ XUÂN QUẾ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 038084011289

Ngày cấp: 08/01/2018

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 1, Thị trấn Cẩm Thủy, Huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 1, Thị trấn Cẩm Thủy, Huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội